

Bản án số: 61/2025/HS-ST
Ngày 28-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương.

Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Trần Anh Dũng;

Bà Từ Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Cổ Anh T sinh năm 1996 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số A, tổ B, ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre; nơi ở: số D khu phố Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cổ Anh V và bà Phan Ngọc B; bị cáo có vợ tên Dương Thị Cẩm N và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2023 cho đến nay; có mặt.

2. Lê Thanh N1, sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số E, khu phố H, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu H (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Kiều D và có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 24/12/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) theo Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2012/HSST; đến ngày 23/4/2013, đóng án phí hình sự sơ thẩm và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/3/2014 (đã xóa

án tích); Ngày 09/12/2016, bị Toà án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 473/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đến ngày 23/4/2018, chấp hành xong; Ngày 07/8/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 240/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đến ngày 07/11/2019, chấp hành xong; Ngày 30/6/2020, bị Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 (một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo Bản án hình sự sơ thẩm số 181/2020/HS-ST; đến ngày 17/01/2021, chấp hành xong hình phạt tù và đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/01/2021. Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã ngày 12/3/2024 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Cổ Anh T:* Ông Nguyễn Văn Đ - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh N1:* Ông Nguyễn Tân L - Luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B; có đơn xin vắng mặt.

- *Bị hại:* Ông Trương Văn T2, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Cổ Anh V, sinh năm 1973 và bà Phan Ngọc B, sinh năm 1973; cùng cư trú: số 155D/AH, tổ B, ấp A, thị trấn B, tỉnh Bến Tre; ông V có mặt, bà B đã chết.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1984; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/02/2023, sau khi Cổ Anh T, Lê Thanh N1 cùng ông Trương Văn T2, ông Nguyễn Thanh T3 và một số người bạn của T3 ăn nhậu tại kiot Trường thuê của ông Phạm Thành T4 ở số D, khu phố Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T3 rủ N1, ông T2 và ông Thanh T3 đến phòng trọ số 5 của dãy phòng trọ để cùng nhau sử dụng ma túy. Phòng trọ này không có người thuê ở nên ông T4 cho T3 mượn làm nơi để dụng cụ sửa xe.

Tại đây, thấy trên nền nhà có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy được chế tạo từ 01 lọ thủy tinh, đầu gắn ống hút dạng nõ dùng để sử dụng ma túy, bên trong có sẵn ma túy, ông T2 liền lấy ra cùng T3, N1 sử dụng. Trong khi cả ba đang sử dụng, ông Nguyễn Thanh T3 đi vào phòng nên ông T2 đưa bộ dụng cụ cho ông Thanh T3 sử dụng. Sử dụng ma túy xong, N1 thấy 01 khẩu súng hơi (do T3 mua qua mạng và không còn nhớ địa chỉ liên lạc), loại PCP, chiều dài 62cm, có chữ AIRFORCE, ống kim loại màu đen dài 26cm, đường kính 3cm có 01

bình khí nén màu đen dài 44cm, bắn đạn kim loại (chì) T3 để trong ba lô, treo trên khung sắt tại khu vực cuối phòng trọ nên N1 đi đến lấy khẩu súng và một cuộn chì hàn có sẵn trong phòng rồi yêu cầu ông T2 ngồi lên ghế ngay cửa ra vào cho N1 để cuộn chì lên đầu ông T2. Lúc này, T3, N1 ngồi trên ghế sofa trong phòng, cách ông T2 khoảng 03m, Thanh Trường ngồi trên văng kế bên ghế sofa. Sau khi để cuộn chì hàn lên đầu ông T2, N1 cầm súng đã nạp đạn chì, ngắm chĩa về phía ông T2 rồi bóp cò nhưng viên đạn không trúng cuộn chì hàn và ông T2. Bắn xong, N1 đưa súng đã nạp đạn chì cho T3 rồi ra hiệu cho Trường bắn vào cuộn chì trên đầu của ông T2, T3 sợ bắn trúng đầu của ông T2 nên cầm súng ngắm chĩa về phía ông T2 nhưng bắn 01 viên đạn lên trần nhà. Ngay lúc này, N1 tiếp tục dùng tay chỉ về phía đầu ông T2, ra hiệu cho Trường bắn vào cuộn chì trên đầu ông T2 nên T3 nạp đạn vào rồi ngắm bắn phát thứ hai về phía ông T2 làm viên đạn trúng vào đầu ông T2, ông T2 ngã gục xuống nền nhà. Thấy vậy, T3 cùng mọi người đưa ông T2 đến Bệnh viện cấp cứu và điều trị, còn Lê Thanh N1 đưa súng gửi cho Huỳnh Ngọc P cất giữ.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 280/2023/KLGD-TTPY ngày 28/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, kết luận tình trạng thương tích đối với bị hại Trương Văn T2 như sau:

+ Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương đỉnh thái dương trái hình tròn đường kính 0,8cm, nứt sọ đỉnh trái, dập não xuất huyết đỉnh trán hai bên, xuất huyết dưới nhện đỉnh, trán hai bên, xuất huyết liềm não và lều tiểu não trái, tụ máu ngoài màng cứng trán phải, đã phẫu thuật khoan sọ lấy dị vật, lấy não dập, vết mổ thái dương trái hình vòng cung 17,5cm x 0,5cm, sọc lành. Di chứng: khuyết sọ đỉnh trái 06cm x 05cm, đáy pháp phòng, yếu liệt nửa người phải, sức cơ tay chân phải 4/5, còn đi lại được.

X quang sọ: Khuyết xương sọ vùng đỉnh trái, vùng đỉnh và thái dương phải có hình ảnh dị vật khoảng 02mm và nhiều dị vật nhỏ đường kính khoảng 0,1-0,3mm.

CT scan sọ não: Hình ảnh cản quang dạng chùm tia có tâm ở đỉnh trái đi sang đỉnh thái dương phải.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bị hại Trương Văn T2 là 55% (năm mươi lăm phần trăm).

+ Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương đỉnh thái dương trái hình tròn, CT scan sọ não có hình ảnh cản quang dạng chùm tia có tâm ở đỉnh trái đi sang đỉnh thái dương phải, vùng đỉnh và thái dương phải có hình ảnh nhiều dị vật nhỏ: chiều nằm ngang, hướng từ trái sang phải, sọc bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày bằng kim loại có hình tròn hoặc hình trụ tròn gây ra.

+ Trường hợp bị hại Trương Văn T2 nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ chảy máu trong não, tổn thương dập não gây shock, khả năng nguy hiểm đến tính mạng.

Quá trình điều tra, ngày 09/02/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét:

- Tại phòng trọ số 05 thuộc nhà trọ không tên của ông Phạm Thành T4 cho Cổ A T3 sử dụng làm nơi để dụng cụ sửa xe (địa chỉ: số D, khu phố Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương), thu giữ: 01 (một) lọ thủy tinh, đầu gắn ống hút dạng nỏ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) túi nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon bên trong chứa chất màu nâu; 01 (một) bình kim loại màu đen, dài 25cm, đường kính phần đầu 03cm, đường kính phần đuôi 06cm; 01 (một) ống nhựa dài 90cm, phần đầu bằng kim loại dài 18cm, đường kính phần đầu 02cm; 01 (một) cây kiếm bằng kim loại màu trắng, chiều dài 70cm, không bao, cán kiếm dài 22cm, đường kính 2,5cm, lưỡi kiếm dài 48cm, đường kính 4cm; 01 (một) cây kiếm bằng kim loại màu trắng, chiều dài 75cm, có bao màu đen, cán kiếm dài 25cm, lưỡi kiếm dài 50cm, đường kính 3,3cm; 01 (một) cây kiếm bằng kim loại màu trắng, chiều dài 47cm, có bao màu đen, cán kiếm dài 18cm, lưỡi kiếm dài 29cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) cây gậy ba khúc, đầu màu bạc, cán màu đen, chiều dài 50cm; 01 (một) ống ngấm màu đen, chiều dài 41,4cm, đường kính 03cm.

- Tại chỗ ở của Huỳnh Ngọc P (tại khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh), thu giữ: 01 (một) khẩu súng bằng kim loại, màu đen, chiều dài 62cm, trên thân súng có chữ AIRFORCE; 01 (một) ống kim loại màu đen, chiều dài 26cm, đường kính 03cm; 01 (một) bình khí nén màu đen, chiều dài 44cm, đường kính 05cm; 01 (một) ống kim loại màu đen, chiều dài 07cm, đường kính 05cm; 02 (hai) thanh lục giác, loại 03mm; 02 (hai) túi nylon chứa linh kiện cấu tạo chi tiết nhỏ súng hơi; 01 (một) túi màu đen có chữ GOPRO, chiều dài 69cm, rộng 40cm; 01 (một) hộp nhựa màu đen, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 20gram; 01 (một) hộp nhựa màu vàng có chữ S, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 350gram; 01 (một) hộp nhựa màu vàng, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 350gram (Bút lục số 19-20).

- Tại Kết luận giám định số 4060/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau:

+ Khẩu súng gửi giám định là súng hơi thuộc danh mục súng săn, không phải là vũ khí quân dụng; không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

+ 504 viên đạn trong 03 (ba) hộp nhựa gửi giám định là đạn mũi dù, sử dụng để bắn cho các loại súng săn cỡ nòng 5,5mm. Sử dụng khẩu súng và đạn nêu trên bắn vào cơ thể người có thể gây thương vong.

- Tại Kết luận giám định số 80/KL-KTHS(MT) ngày 17/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

+ Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, M1=0,0551gram và M2=3,7695gram.

+ H1 lại sau giám định là $M1=0,0144\text{gram}$ và $M2=3,6358\text{gram}$.

* Về vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen dài 62cm, trên thân súng có chữ AIRFORCE; 01 (một) bình khí nén màu đen dài 44cm, đường kính 05cm; 01 (một) ống kim loại màu đen dài 26cm, đường kính 03cm; 01 (một) túi màu đen có chữ GOPRO, chiều dài 69cm, rộng 40cm; 01 (một) hộp nhựa màu đen, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 20gram; 01 (một) hộp nhựa màu vàng có chữ S, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 350gram; 01 (một) hộp nhựa màu vàng, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 350gram; 01 (một) lọ thủy tinh, đầu có gắn ống hút dạng nỏ.

+ 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng hoàn lại sau giám định là $M1=0,0144\text{gram}$ và $M2=3,6358\text{gram}$.

+ Đối với các đồ vật còn lại thu giữ tại chỗ ở của Cổ Anh T và Huỳnh Ngọc P, xét thấy không liên quan đến vụ án nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương giữ lại để điều tra, xử lý trong vụ án khác.

+ Đối với cuộn chì hàn, quá trình khám nghiệm không tìm thấy tại hiện trường nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Văn T2 yêu cầu Cổ Anh T và Lê Thanh N1 bồi thường 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng chi phí điều trị thương tích và tổn thất về tinh thần. Hiện Cổ Anh T đã bồi thường 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng; cha mẹ của Cổ Anh T là ông Cổ Anh V và bà Phan Ngọc B đã thay T bồi thường 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng cho bị hại T2. Ông V, bà B không yêu cầu T trả lại số tiền này.

Cáo trạng số 138/CT-VKSBD-P2 ngày 11/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Cổ Anh T về tội “Giết người”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Thanh N1 về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Cổ Anh T, Lê Thanh N1 khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung: giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, như sau: bị cáo Cổ Anh T tự nguyện bồi thường một phần chi phí điều trị cho bị

hại T2; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Thanh N1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 v Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Cổ A Trường mức hình phạt từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội “Giết người”, từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả 03 tội, buộc bị cáo Cổ Anh T phải chấp hành hình phạt chung là 17 năm đến 18 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh N1 mức hình phạt từ 09 năm tù đến 10 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị các bị cáo liên đới bồi thường cho ông Trương Văn T2 200.000.000 đồng, được khấu trừ số tiền 34.000.000 đồng mà bị cáo T và gia đình đã bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ trong hồ sơ vụ án là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo Cổ Anh T trình bày: Thống nhất tội danh và điều luật như Viện kiểm sát truy tố về tội “Giết người”. Tuy nhiên, Viện kiểm sát áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 là chưa phù hợp vì bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo không có tính chất côn đồ nên Viện kiểm sát áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ là không phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chuyển khung hình phạt, áp dụng khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đồng thời, trong vụ án này cần áp dụng tình tiết có lỗi của bị hại vì khi kêu bị hại ngồi xuống để cuộn chỉ trên đầu thì bị hại đồng ý.

Người bào chữa thống nhất và đồng ý tội danh, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với bị cáo.

Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, người bào chữa đồng ý về tội danh nhưng lỗi thì cần xác định lại vì qua phân xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận là không ai rủ rê, lỗi của bị cáo ở đây là không ngăn cản bị cáo N1 và các đối tượng khác sử dụng ma túy. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là quá nặng, tương đương với tội “Giết người”. Mặt khác, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường một phần chi phí điều trị cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa, bị

cáo mới biết tin mẹ bị cáo chết; bị cáo đang có 02 con nhỏ, vợ bị cáo không có công việc ổn định, con bị cáo phải nhờ ông nội chăm sóc phụ. Mặt khác, đến nay, bị hại cũng đã hồi phục sức khỏe, đã đi làm việc nên hậu quả xảy ra đến nay là không lớn, cũng rất may cho bị hại là không chết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại mức hình phạt.

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh N1 vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong bản luận cứ người bào chữa trình bày: Thống nhất tội danh và điều luật như Viện kiểm sát truy tố; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra làm sáng tỏ vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cổ Anh V không tranh luận.*

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh N1 có đơn xin vắng mặt (có gửi bài bào chữa kèm đơn xin vắng mặt) và được bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt. Bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt. Tuy nhiên đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 291, 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, các bị cáo, xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố, căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cùng với những tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/02/2023, Cổ Anh T đã cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho Lê Thanh N1, Trương Văn T2 và Nguyễn Thanh T3 cùng sử

dụng ma túy tại phòng trọ số 5 của dãy phòng trọ không tên, địa chỉ: số D, khu phố Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương do ông Phạm Thành T4 cho Cổ Anh T sử dụng làm nơi để dụng cụ sửa xe. Sau đó, mặc dù không có mâu thuẫn gì với ông Trương Văn T2 nhưng Lê Thanh N1 đã xúi giục Cổ Anh T dùng súng hơi ngắm bắn vào cuộn chì đặt trên đầu ông Trương Văn T2. Nhẫn và T nhận thức được việc dùng súng ngắm bắn vào cuộn chì đặt trên đầu ông T2, có khả năng sẽ bắn trúng vùng đầu ông T2, là vùng trọng yếu trên cơ thể, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng nhưng T vẫn ngắm bắn theo sự xúi giục của N1 và bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Trường bắn trúng đầu ông T2 nhưng ông T2 không chết, chỉ bị thương tích 55% (năm mươi lăm phần trăm). Quá trình điều tra còn phát hiện Trường cất giấu 3,8246gram ma túy, loại Methamphetamin tại phòng trọ số 05 để sử dụng. Hành vi của bị cáo Cổ Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lê Thanh N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Cổ Anh T, Lê Thanh N1 với tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo Cổ Anh T biết ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội. Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, còn có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Các bị cáo Cổ Anh T và Lê Thanh N1 nhận thức được hành vi sử dụng súng dùng súng ngắm bắn vào cuộn chì đặt trên đầu ông T2, có khả năng sẽ bắn trúng vùng đầu ông T2, là vùng trọng yếu trên cơ thể, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả xảy ra. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với vai trò, mức độ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện nhằm có tác dụng giáo dục, trừng trị đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo một mức án cho phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T và gia đình bị cáo N1 đã bồi thường một phần chi phí điều trị cho bị hại; là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo N1 có nhân thân xấu, đã nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và bị Tòa án xét xử, xử phạt.

[8] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[9] Ý kiến của người bào chữa là phù hợp một phần.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí viện phí, tổn thất tinh thần còn lại 153.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với hành vi của Trương Văn T2 và Nguyễn Thanh T3 sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/02/2023 tại phòng trọ số 5 của Cổ Anh T đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (PC02) ban hành văn bản đề nghị Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Văn T2 và Nguyễn Thanh T3 theo đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Huỳnh Ngọc P khi cất giữ cây súng do Lê Thanh N1 đưa, không biết đây là công cụ N1 sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với P là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Cần tịch thu tiêu hủy các chất ma túy và dụng cụ sử dụng chất ma túy thu giữ của bị cáo.

- Đối với khẩu súng bằng kim loại và nhiều đầu đạn thu giữ trong vụ án cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh B để xử lý theo quy định.

[12] Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, các bị cáo còn có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho bị hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Cổ Anh T phạm các tội “Giết người” (chưa đạt), tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tuyên bố bị cáo Lê Thanh N1 phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Cổ Anh T 08 (tám) năm tù về tội “Giết người”; 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 03 tội, buộc bị cáo Cổ Anh T phải chấp hành chung là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 02 năm 2023.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh N1 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 02 năm 2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589, 590 và Điều 593 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Cổ Anh T và Lê Thanh N1 có trách nhiệm phải liên đới bồi thường cho bị hại ông Trương Văn T2 153.000.000 (một trăm năm mươi ba triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

4.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) bì thư niêm phong số 80/PC09 (M1), 80/PC09 (M2) có chữ ký của Cổ Anh T, Nguyễn Ngọc D1, Lương Minh C và hình dấu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh B, theo Kết luận giám định số 80/KL-KTHS (MT) ngày 17/02/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh B (không kiểm tra bên trong bì thư);
- 01 (một) lọ thủy tinh, đầu có gắn ống hút dạng nỏ;
- 01 (một) túi màu đen có chữ GOPRO, dài 69cm, rộng 40cm;

4.2 Giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh B:

- 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen dài 62cm, trên thân súng có chữ AIRFORCE, có gắn 01 bình khí nén màu đen dài 44cm, đường kính 05cm và 01 ống kim loại màu đen dài 26cm, đường kính 03cm;
- 01 (một) hộp nhựa màu đen, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 20g;
- 01 (một) hộp nhựa màu vàng có chữ S, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 350g;
- 01 (một) hộp nhựa màu vàng, bên trong có chứa nhiều đầu đạn bằng kim loại màu xám (đạn chì), tổng trọng lượng 350g

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5.1 Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Cổ Anh T và Lê Thanh N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo Cổ Anh T và Lê Thanh N1 phải liên đới chịu 7.650.000 (bảy triệu sáu trăm năm mươi triệu) đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (4);
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP (04), HTHT (23).

Lê Quân Vương